

## BỔ SUNG LOÀI *CANTHIUM SIMILE* MERR. & CHUN (RUBIACEAE) CHO HỆ THỰC VẬT VIỆT NAM

VŨ TIẾN CHÍNH, BÙI HỒNG QUANG,  
NGUYỄN THẾ CƯỜNG, TRẦN THẾ BÁCH

*Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật*

Trên thế giới, chi *Canthium* Lamk. thuộc họ Cà phê (Rubiaceae) có khoảng 200 loài phân bố chủ yếu ở các vùng nhiệt đới châu Á và châu Phi. Năm 1999, Phạm Hoàng Hộ có mô tả 9 loài và 2 thứ có ở Việt Nam [9]. Tuy nhiên loài *Canthium dicocum* Gaertn. var. *rostratum* Thw. ex Pitand. nay đã trở thành tên đồng nghĩa (synonym) của loài *Canthium umbellatum* Wight. Theo Trần Ngọc Ninh 2005, ở Việt Nam chi này có 9 loài là *Canthium cochinchinense* Pierre ex Pitard; *C. coffeoides* Pierre ex Pitard; *C. dicocum* (Gaertn.) Teysm. & Binn.; *C. filipendulum* Pierre ex Pitard; *C. glabrum* Blume; *C. horridum* Blume; *C. parvifolium* Roxb; *C. rheedii* DC.; *C. umbellatum* Wight. [8].

Trong quá trình nghiên cứu các mẫu vật của chi *Canthium* ở các phòng tiêu bản thực vật của

Việt Nam, chúng tôi đã phát hiện và bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam loài *Canthium simile* Merr. & Chun. Mẫu vật thu được ở vườn quốc gia (VQG) Pù Mát, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, mang số hiệu V. X. Phương 10878, hiện được lưu giữ ở Phòng tiêu bản Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (HN). Phương pháp hình thái so sánh được sử dụng để phân loại các taxon của chi *Canthium*.

Đây là kết quả điều tra, nghiên cứu và hợp tác giữa Phòng Thực vật thuộc Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật với Trường đại học Daejeon Hàn Quốc.

Dưới đây là khóa định loại các loài thuộc chi *Canthium*. Ở Việt Nam và mô tả loài được bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam.

### Khóa định loại các loài thuộc chi *Canthium* Lamk. đã biết ở Việt Nam

- 1A. Thân có gai  
 2A. Quả có một hạt  
 3A. Gai dài 1,5 - 2 cm. Đài hợp gồm 5 răng nhỏ. Tràng gồm 5 thùy tràng. Quả cao 1 - 1,5 cm..... 1. *C. coffeoides*  
 3B. Gai dài 1 cm. Đài hợp gồm 4 răng nhỏ. Tràng gồm 4 thùy tràng. Quả cao 1,5 - 2,5 cm..... 2. *C. horridum*  
 2B. Quả có hai hạt  
 4A. Thân có gai dài 1 - 2 cm. Hoa thường 1- 2 hoa. Đài dài 0,5 mm: tràng dài 0,7 mm..... 3. *C. filipendulum*  
 4B. Thân có gai dài từ 2,5 - 5 cm. Cụm hoa mang nhiều hơn 2 hoa. Đài dài 0,3 mm: tràng dài 0,2 - 0,3 mm..... 4. *C. parvifolium*  
 1B. Thân không có gai  
 5A. Quả có một hạt  
 6A. Quả dài 2,5 cm. Lá có gân bên 8- 9 cặp..... 5. *C. glabrum*  
 6B. Quả dài 8 mm. Lá có gân phụ 5- 6 cặp..... 6. *C. umbellatum*  
 5B. Quả có hai hạt

- 7A. Cây cao 30 - 70 cm, thân và lá nhiều lông..... **7. *C. rheedii***  
 7B. Cây cao 2 - 18 m. Thân và lá không lông  
 8A. Chóp lá tù hoặc cụt, gân phụ 2- 5 cặp. Quả cứng to 5- 8 mm, nhẵn, hình tròn  
 9A. Lá có gân bên 2-3 cặp, cuống lá dài 4 - 6 mm. Lá kèm tồn tại..... **8. *C. cochinchinense***  
 9B. Lá có gân phụ 4 - 5 cặp, cuống lá dài 7 - 10 mm, lá kèm sớm rụng ..... **9. *C. dicoccum***  
 8B. Chóp lá nhọn, gân bên 6 - 8 cặp. Quả dài 1,5 - 2cm , có khía ở hai bên thường đẹp, ở giữa thường phồng to lên hình bán cầu..... **10. *C. simile***

Dưới đây là phần mô tả loài được bổ sung cho hệ thực vật Việt Nam.

***Canthium simile* Merr. & Chun - Găng pù mát**

Merr. ex Chun, 1934. Sunyatsenia, 2: 19, fig. 11; Auct. 1975. Icon. Corm. Sin. 4: 268, fig. 5950; Auct. 1991. Icon. Aredroru, Yunn. 3: 1164- 1165, fig. 538(6-7); Chen Weichiu, 1999. Fl. Reip. Pop. Sin. 71(2): 12, fig. 4(5- 7).

Cây bụi đứng hoặc gỗ nhỏ cao từ 4-10 m, đôi khi cao tới 16-18m; cành non thường vuông, không lông, khi già hình tròn. Lá đơn, mọc đối, mỏng, hình trứng- mác, cỡ 9-13 × 4,5- 6,5 cm; chóp lá nhọn; gốc lá nhọn; hai mặt nhẵn, khi khô mặt trên có màu đen, mặt dưới màu nâu; gân bên 6- 8 cặp, phẳng ở mặt trên, nổi rõ ở mặt dưới; cuống lá dài 0,7- 1 cm; lá kèm dài 5mm, phần dưới mở rộng, nhọn ở đỉnh. Cụm hoa dạng tán, mọc ở nách lá, cao 2,5- 3 cm, rộng cỡ 2 cm;

cuống cụm hoa dài 1 cm. Đài hợp, có 5 răng nhỏ. Cánh hoa hợp, có 5 thùy. Nhị 5; bao phấn phồng lên, không lông. Vòi nhụy phồng to ở đỉnh; núm nhụy có 2 thùy. Quả hạch, cỡ 1,5-2 × 0,9-1,1(1,5) cm; cuống quả dài 0,6- 1 cm; khi khô thường có màu đen; có khía, ở hai bên thường đẹp, ở giữa thường phồng to lên hình bán cầu. Hạt 2.

**Loc. class.:** China, Kwangtung. **Typus:** S.P.Ko, 51421(IBSC).

**Sinh thái:** Mùa hoa vào các tháng 1- 3; quả vào các tháng 6- 7. Cây ưa sáng, mọc ven rừng rậm, trong rừng thưa, mọc ở nơi có độ sáng và độ ẩm cao.

**Phân bố:** Mới thấy ở Nghệ An (VQG Pù mát, Con Cuông). Còn có ở Trung Quốc.

**Mẫu nghiên cứu:** Nghệ An (VQG Pù mát, Con Cuông), V. X. Phương 10878 (HN).



***Canthium simile* Merr. & Chun**

1. cành mang quả; 2. hoa ; 3. tràng mở (hình vẽ theo mẫu V. X. Phương 10878 - HN).

1. **Auctors**, 1975: *Iconographia Cormophytorum Sinicorum*, 4: 267-268. Peikin (tiếng Trung Quốc).
2. **Auctors**, 1991: *Iconographia Arbororum Yunnanicum*, 3: 1162-1166 (tiếng Trung Quốc).
3. **Gagnepain F.**, 1923: *Flore Générale de l'Indo-chine*, 3(1): 290-300. Paris.
4. **How F. C.** (editors), 1956: *Flora of Kwangchow*, (Thực vật chí Quảng Châu). Canton (tiếng Trung Quốc).
5. **Lê Trần Chấn và cs.**, 1999: Một số đặc điểm cơ bản của hệ thực vật Việt Nam. Nxb. Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.
6. **Ko W. C.**, 1999: *Flora Reipublicae Popularis Sinicae*, 71(2): 9-11. Peikin. (tiếng Trung Quốc).
7. **Ngô Chính Dật**, 1984: *Index, Florae Yunnan*, 2: 1248-1249. Yunnan, China.
8. **Trần Ngọc Ninh**, 2005: Danh lục các loài thực vật Việt Nam, 3: 86-88. Nxb. Nông nghiệp.
9. **Phạm Hoàng Hộ**, 2000: *Cây cỏ Việt Nam*, 3: 172-175. Nxb. Trẻ, tp. Hồ Chí Minh.
10. **Vu Van Dung**, 1996: *Vietnam Forest trees*, 626. Agricultural Publishing House Hanoi.

## **CANTHIUM SIMILE MERR. & CHUN (RUBIACEAE), A NEW SPECIES FOR THE FLORA OF VIETNAM**

VU TIEN CHINH, BUI HONG QUANG,  
NGUYEN THE CUONG, TRAN THE BACH

### SUMMARY

The genus *Canthium* Lamk. (*Rubiaceae*) in the world has about 200 species distributed in tropical, subtropical Asia and Africa. Vietnam has 9 species of this genus [Tran Ngọc Ninh 2005]. During the time to study specimen on this genus in Hanoi herbarium, we found one new species (*Canthium* Lamk.) for the flora of Vietnam. The species *Canthium simile* Merr. & Chun has been discovered from the Vu Xuan Phuong's of the Institute of Ecology and Biological Resources (HN). Specimens collected from Pu Mat national park, Nge An province. Thus there are 10 species belonging to the genus *Canthium* Lamk. recorded for the flora of Vietnam. They are *Canthium cochinchinense* Pierre ex Pitard; *C. coffeoides* Pierre ex Pitard; *C. dicoccum* (Gaertn.) Teysm. & Binn.; *C. filipendulum* Pierre ex Pitard; *C. glabrum* Blume; *C. horridum* Blume; *C. parvifolium* Roxb; *C. rheedii* DC; *C. simile* Merr. & Chun; *C. umbellatum* Wight.

Ngày nhận bài: 4-3-2008